



Cô: Thủy Lê



Phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số.

Bài 1. Đánh dấu vào ý trả lời đúng cho mỗi câu hỏi sau:

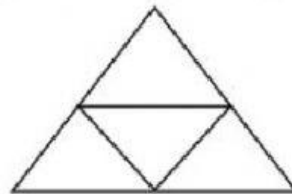
a. Số liền trước **50** là:

- A. 49 B. 51 C. 48 D. 60

b. Số liền sau số **lớn** nhất có hai chữ số là

- A. 88 B. 99 C. 90 D. 100

c. Hình vẽ bên có mấy hình tam giác?



- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

d*. Hồng có nhiều hơn Hà 10 viên bi, nếu Hồng cho Hà 4 viên bi thì Hồng còn nhiều hơn Hà mấy viên bi?

- A. 2 viên B. 6 viên bi C. 3 viên D. 14 viên

e. Tính hiệu của một phép trừ, biết số bị trừ là 42 và số trừ là 17.

- A. 59 B. 39 C. 35 D. 25

g*. Cho số a có hai chữ số. Nếu chữ số hàng chục bớt đi 3 thì số a giảm đi bao nhiêu đơn vị?

- A. 3 B. 30 C. 33 D. 300

h. Số điền vào ô trống $22 + \square = 50$

- A. 23 B. 38 C. 28 D. 72

i. Hoa và Hồng hái được 52 quả cam, Hoa hái được 28 quả cam. Hỏi Hồng hái được bao nhiêu quả cam?

- A. 34 quả B. 70 quả C. 80 quả D. 24 quả

Bài 2. Số?



Số bị trừ	64	43	26	34	47	55	42	92	81
Số trừ	56	37	17	28	38	29	26	55	28
Hiệu									

Bài 3. Số?

$$91 - 15 \rightarrow \square - 28 \rightarrow \square$$

$$73 - 16 \rightarrow \square - 29 \rightarrow \square$$

$$54 - 18 \rightarrow \square - 27 \rightarrow \square$$

$$36 - 29 \rightarrow \square + 38 \rightarrow \square$$

$$32 + 18 \rightarrow \square - 26 \rightarrow \square$$

$$15 + 69 \rightarrow \square - 75 \rightarrow \square$$

Bài 4. Điền dấu >, <, = ?

$$23 + 9 \bigcirc 7 + 27$$

$$54 + 7 \bigcirc 36 + 6$$

$$35 + 7 \bigcirc 23 + 9$$

$$28 + 9 \bigcirc 8 + 29$$

$$a + 18 \bigcirc a + 25$$

$$b - 18 - 6 \bigcirc b - 25$$

$$b - 27 \bigcirc b - 12 - 15$$

$$a - b - 32 \bigcirc a - b + 32$$



Bài 5. Số?

$$\begin{array}{r} 4 \dots \\ + \quad 8 \\ \hline \dots 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 5 \ 6 \\ + \quad \dots \\ \hline \dots 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2 \dots \\ + \quad 9 \\ \hline \dots 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 5 \\ + \quad 1 \dots \\ \hline \dots 0 \end{array}$$

Bài 6. Em hãy tìm các bạn ong có kết quả phép tính nhỏ hơn 60.



$$82 - 17$$



$$72 - 18$$



$$91 - 34$$



$$80 - 14$$



$$77 - 17$$



Bài 7. Tổng của hai số là số tròn chục lớn nhất có hai chữ số. Số thứ nhất là số lớn nhất có một chữ số. Tìm số thứ hai.

- Trả lời: + Số thứ nhất là
+ Số thứ hai là

Bài 8. Hiệu của hai số là số lớn nhất có một chữ số. Số thứ nhất là số lớn nhất có hai chữ số khác nhau. Tìm số thứ hai.



- Trả lời: + Hiệu là
+ Số thứ nhất là
+ Số thứ hai là

Bài 9. Bố hơn con 29 tuổi. Hiện nay bố 35 tuổi. Tính tuổi của con hiện nay.

- Trả lời: Hiện nay con tuổi.

Bài 9. Bố hơn con 29 tuổi. Hiện nay bố 35 tuổi. Tổng số tuổi của mẹ và con là 36 tuổi. Tính tuổi của mẹ và con hiện nay.

- Trả lời: Hiện nay con tuổi, mẹ tuổi.